

Số: 45/2019/QĐST - HNGĐ

Chương Mỹ, ngày 19 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 64/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2019 giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị NTM, sinh năm 1984.

Nơi đăng ký HKTT: xã N, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: xã Thanh Bình, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

* **Bị đơn:** Anh NVH, sinh năm 1983;

Nơi đăng ký HKTT: xã N, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: xã Đ, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

- Căn cứ các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ;

- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **11 tháng 4 năm 2019**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **11 tháng 4 năm 2019** là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị NTM và anh NVH.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị NTM và anh NVH có 02 con chung là cháu NTM1, sinh ngày 31/12/2007 và cháu NTL, sinh ngày 22/7/2010.

+ Giao cháu NTM1, sinh ngày 31/12/2007 cho chị NTM chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu NTM1 đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác.

+ Giao cháu NTL, sinh ngày 22/7/2010 cho anh NVH chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu NTL đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác.

Chị NTM và anh NVH có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

2.2. Về cấp dưỡng: Chị NTM và anh NVH không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị NTM và anh NVH cho đến khi các bên có yêu cầu.

2.3. Về tài sản chung; công nợ chung; công sức: Không giải quyết

2.4. Về Án phí: Chị NTM tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về phân ly hôn là 150.000 đồng. Chị NTM đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội (*theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0008288 ngày 26 tháng 02 năm 2019*). Chị NTM được hoàn trả lại số tiền **150.000** (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- UBND xã N, huyện Đông Anh; TP Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HSV/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Long